

Cát Tiên, ngày 30 tháng 9 năm 2024

Số: 51/2024/QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà L Th Ng - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn C T, huyện C T, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Ng V K - Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn C T, huyện C T, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông nông Việt Nam, chi nhánh huyện Cát Tiên, Lâm Đồng II.

Đại diện: Ông Ph Kh L, Giám đốc Arribank chi nhánh huyện Cát Tiên. (Theo quyết định ủy quyền, về việc ủy quyền thực hiện, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022)

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Ng C Ngh, Phó trưởng phòng khách hàng Agribank.

Địa chỉ: Tổ dân phố 13, thị trấn Cát Tiên, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 62, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Các Điều 147, 150 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà L Th Ng và ông Ng V K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con chung Ng Th Tr, sinh ngày 16/4/2011 cho ông Ng V K nuôi trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung Ng Tr D, sinh ngày 06/11/2015 cho bà L Th Ng trực tiếp nuôi dưỡng

Về cấp dưỡng: Ông K và bà Ng trình bày tự thỏa thuận.

Về tài sản chung: Giao cho ông Ng V K được quyền sử dụng đất và sở hữu tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 671, tờ bản đồ số 25, diện tích 111,75m² đất ở đô thị, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất BV105285 do ủy ban nhân dân huyện Cát Tiên cấp ngày 16/9/2014, địa chỉ thửa đất: tổ dân phố 6, thị trấn Cát Tiên, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng (tài sản trên đất 01 căn nhà xây cấp 4 diện tích khoảng 111,75m², xây trên thửa đất 671 tờ bản đồ số 25)

Ông Ng V K được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện quyền và nghĩa vụ pháp lý, điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên theo quy định pháp luật.

Công nợ: Ông Ng V K có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Cát Tiên Lâm Đồng II số tiền vay gốc 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng) và lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 5403-LAV-202400091 mà hai bên đã ký kết.

Tiếp tục duy trì biện pháp bảo đảm tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV105285 do ủy ban nhân dân huyện Cát Tiên cấp ngày 16/9/2014.

Về án phí: Bà L Th Ng tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ số tiền tạm ứng phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008392 ngày 13 tháng 5 năm 2024 Chi cục thi hành án dân sự huyện Cát Tiên. Bà L Th Ng được hoàn lại số tiền chênh lệch 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng)

Ông Ng V K phải chịu án phí chia tài sản chung, công nợ sơ thẩm số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) được trừ số tiền tạm ứng án phí 10.000.000đ (mười triệu đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008441 ngày 06/9/2024 của chi cục thi hành án dân sự huyện Cát Tiên.

Hoàn trả cho ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh huyện Cát Tiên, Lâm Đồng II số tiền tạm ứng án phí 10.000.000đ (mười triệu đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008442 ngày 18/9/2024.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án phải chịu lãi xuất theo hợp đồng ký kết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của

Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên;
- Chi cục thi hành án.
- Nơi thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Thị Thanh Thúy